

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

### CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN TÂY BẮC

Năm báo cáo: 2024

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500271984
- Vốn điều lệ: 405.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 405.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Bản Pá Công, xã Huổi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
- Số điện thoại: 0246.663.8585
- Website: <https://ned.vn>
- Email: [dtb@1606.com.vn](mailto:dtb@1606.com.vn)
- Mã cổ phiếu: NED

##### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Tây Bắc sau đây gọi tắt là “Công ty” được thành lập vào ngày 16/06/2006, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu số 2403000107 với vốn điều lệ là 170 tỷ đồng.

Sau gần 19 năm hoạt động và phát triển, vốn điều lệ hiện nay của Công ty là 405 tỷ đồng. Hiện nay, Công ty đang quản lý và vận hành khai thác 03 nhà máy thủy điện là Nhà máy thủy điện Nậm Công (công suất 10 MW); Nhà máy thủy điện Nậm Sỏi (công suất 10 MW) và Nhà máy thủy điện Nậm Công 5 (công suất 4MW).

##### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
  - + Sản xuất và kinh doanh điện năng;
  - + Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, xây dựng công nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng khác;
  - + Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn;
  - + Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện;
  - + Tư vấn, xây lắp các công trình điện;

- + Xây dựng kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê;
  - + Kinh doanh bất động sản; sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;
  - + Dịch vụ cho thuê, sửa chữa, bảo dưỡng xe máy, thiết bị;
  - + Kinh doanh thiết bị xây dựng.
  - Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Sơn La và các tỉnh miền Bắc.
4. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

+ Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”): Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định các vấn đề được pháp luật và điều lệ Công ty quy định.

+ Hội đồng quản trị (“HĐQT”): Là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Quyền của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định.

+ Ban Kiểm soát (“BKS”): Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ Công ty bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

+ Tổng Giám đốc (“TGD”): Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có quyền và nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

- Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông;
  - + Hội đồng quản trị;
  - + Tổng Giám đốc;
  - + Phòng Hành chính – Nhân sự; Phòng Kế toán; Phòng Kinh doanh; Phòng Vật tư – Thiết bị.



- + NM thủy điện Nậm Công, NM thủy điện Nậm Sỏi và NM thủy điện Nậm Công 5.
- Các công ty con, công ty liên kết, đầu tư khác tại thời điểm 31/12/2024 gồm:

Stt	Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn	Lĩnh vực kinh doanh chính	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần thủy điện Nậm Công Sơn La.	xã Huổi Một và Mường Cai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	110	99,91%	Kinh doanh điện năng	
2.	Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc	69 Quang Trung, Quảng Thịnh, Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa .	200,5	30%	Xây dựng và kinh doanh khu công nghiệp	
3.	Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình	Lô A2 khu công nghiệp Khánh Phú, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	360	39,96%	Đúc sắt, thép	

#### 5. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
  - + Xây dựng và phát triển Công ty trở thành một trong những doanh nghiệp đầu tư và kinh doanh điện năng hàng đầu, có uy tín tại Việt Nam;
  - + Sản xuất và kinh doanh điện năng, phát huy tối đa năng lực hiện có, từng bước mở rộng lĩnh vực đầu tư và kinh doanh nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông, người lao động và sự phát triển của xã hội;
  - + Chăm lo lợi ích của người lao động và bảo vệ quyền lợi của các cổ đông;
  - + Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ;
  - + Quản lý đầu tư kinh doanh bất động sản công nghiệp đối với các dự án đã đầu tư;
  - + Xây dựng mô hình Công ty tinh gọn và hiệu quả, ứng dụng công nghệ trong quản lý và điều hành Công ty.

#### 6. Các rủi ro:

Rủi ro về thời tiết, khí hậu: Điều kiện thời tiết, khí hậu có ảnh hưởng lớn tới các công ty hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Biến đổi khí hậu sẽ làm thay đổi lượng mưa, ảnh hưởng tới thủy văn và dòng chảy. Các yếu tố về thủy văn, dòng chảy tác động lớn đến sản lượng phát điện của các dự án thủy điện.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### a. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH/KH 2024
<b>I</b>	<b>HỢP NHẤT TOÀN CÔNG TY</b>				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr đồng	78.033	90.663	116,19%
	- SX và KD điện		78.033	86.951	111,43%
	- Hoạt động Tài chính			3.668	
	- Thu nhập khác			44	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	12.127	29.304	241,64%
3	LN sau thuế TNDN	Tr đồng	9.555	27.945	292,46%
4	Tỷ suất LN/Vốn CSH		2,40%	5,70%	237,50%
<b>II</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr đồng	65.710	77.371	117,75%
	- SX và KD điện		65.710	73.661	112,10%
	- Hoạt động Tài chính			3667	
	- Thu nhập khác		-	44	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	12.859	29.280	227,70%
3	LN sau thuế TNDN	Tr đồng	10.288	27.745	269,68%
4	Tỷ suất LN/Vốn CSH	Tr đồng	2,50%	5,69%	



b. *Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch*

Năm 2024 Công ty đã hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, doanh thu. Nguyên nhân chính là do năm 2024 thủy văn thuận lợi, lưu lượng nước về hồ tăng cao so với năm 2023. Các nhà máy thực hiện tốt công tác bảo dưỡng và vận hành phát điện tối đa công suất các khung giờ cao điểm có giá bán điện cao. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã tái cấu trúc lại các khoản nợ, giảm thiểu được chi phí lãi vay, qua đó nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh.

**Tổ chức và nhân sự**

a. Danh sách Ban điều hành:

- **Tổng giám đốc:**

Họ và tên: **Phạm Minh Ngọc** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 11/03/1980

Quê quán: Ninh Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Khu nhà ở Xa La, Phúc La, Hà Đông, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh – Cử nhân tài chính-tín dụng

Quá trình công tác:

+ Từ tháng 7/2023 đến tháng 8/2008, Làm việc tại phòng Tài chính kế toán – Tổng công ty Sông Đà.

+ Từ tháng 8/2008 đến tháng 3/2011: Công tác tại Công ty tài chính cổ phần Sông Đà, giữ lần lượt các chức vụ: Phó phòng kinh doanh, trưởng phòng đầu tư và dịch vụ tài chính.

+ Từ tháng 4/2011 đến tháng 7/2019: Công tác tại công ty cổ phần Sông Đà 11, giữ chức phó phòng TCKT và trưởng phòng quản lý rủi ro. Đồng thời đại diện vốn cho Công ty CP Sông Đà 11 tại các Công ty và giữ chức vụ TV HĐQT của Công ty cổ phần thủy điện Đắc Đa và Công ty cổ phần thủy điện Bắc Đại Sơn; giữ chức Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện To Buông và Công ty cổ phần thủy điện Đăk Glei.

+ Từ tháng 7/2019 đến tháng 3/2023: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 11 và là thành viên HĐQT, kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long.

+ Từ tháng 4/2023 đến tháng 07/2024: Phó TGĐ Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội, đồng thời đại diện vốn góp của Công ty CP Sông Đà Hà Nội tại công ty CP đầu tư công nghiệp Bán Thiện, giữ chức chủ tịch HĐQT.

+ Từ tháng 7/2024 đến tháng 04/2025: Phó TGD Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội, đồng thời đại diện vốn góp của Công ty CP Sông Đà Hà Nội tại công ty CP đầu tư công nghiệp Bản Thiện, giữ chức chủ tịch HĐQT; Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc

+ Từ tháng 1/4/2025 đến nay: Đại diện vốn góp của Công ty CP Sông Đà Hà Nội tại công ty CP đầu tư công nghiệp Bản Thiện - giữ chức chủ tịch HĐQT. Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc

**- Phó Tổng giám đốc:**

Họ và tên: **Trần Văn Thao** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14/03/1984

Quê quán: Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Xóm Nguyên Lực, xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác:

+ Từ tháng 7/2007 - tháng 08/2008: Nhân viên Phòng Quản lý kỹ thuật – Công ty cổ phần Công trình giao thông Sông Đà.

+ Từ tháng 08/2008 – 10/2016: Nhân viên và Phó trưởng phòng Công ty cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long.

+ Từ tháng 10/2016 - 11/2022: Trưởng phòng Kinh tế Tổng hợp – Công ty cổ phần thủy điện Đắk Glei.

+ Từ tháng 11/2022 - 9/2024: Trưởng phòng Kinh tế kế hoạch – Công ty cổ phần Sông Đà Hà Nội.

+ Từ tháng 9/2024 - 12/2024: Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc.

+ Từ tháng 12/2024 - Nay: Phó Tổng giám đốc - Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Tây Bắc.

**- Kế toán trưởng**

Họ và tên: Đoàn Văn Hiếu Giới tính: Nam

Ngày sinh: 30/12/1986

Quê quán: Thị trấn Quỹ Nhất, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định.



Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Thường trú: Căn hộ 501, CT2, Chung cư Hateco 6, tổ dân phố số 2 Tu Hoàng, Phường  
Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác:

- + Từ tháng 08/2008 - 10/2016: Nhân viên phòng TCKT - Công ty CP Sông Đà 11  
Thăng Long (sau đó đổi tên thành Công ty TNHH MTV Sông Đà 11 Thăng Long);
- + Từ tháng 11/2016 - 06/2021: Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Thủy điện Đắk Glei;
- + Từ tháng 07/2021 - 10/2024: Nhân viên Phòng Dự án, Trưởng Trung tâm Logistics  
HNT Đông Anh - Công ty cổ phần Logistics HNT;
- + Từ tháng 11/2024 - nay: Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển  
Điện Tây Bắc;

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng tính đến 31/12/2024 có: 42 người
- Chính sách đối với người lao động:

+ Có chính sách trả lương hợp lý gắn liền với trình độ, năng lực và mức độ hoàn thành  
đối với công việc được giao. Quy chế trả lương của Công ty đã khuyến khích cán bộ công nhân  
viên (“CBCNV”) lao động nhiệt tình và có trách nhiệm với công việc.

+ Tạo mọi điều kiện để các tổ chức đoàn thể trong Công ty hoạt động nhằm nâng cao  
đời sống tinh thần của CBCNV.

+ Công ty đã tổ chức tốt nơi ăn, ở cho CBCNV tại 03 nhà máy thủy điện trực thuộc  
đảm bảo sạch sẽ, thuận lợi cho sinh hoạt cũng như làm việc.

+ Công ty luôn quan tâm đến các quyền lợi khác của người lao động như: BHXH,  
BHYT, BHTN, khám sức khỏe định kỳ, trang bị và cấp phát đầy đủ bảo hộ lao động...

## **2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:**

- Trong năm, Công ty nhận chuyển nhượng 10.000 cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ  
phần Thủy điện Nậm Công Sơn La từ Ông Trần Văn Huyền và góp bổ sung  
8.000.000.000 VND (tương ứng 800.000 cổ phiếu phổ thông) của Công ty Cổ phần  
Thủy điện Nậm Công Sơn La.

- Nhận hoàn trả 4.339.170 cổ phần tương đương 43.391.700.000 đồng từ Công ty Cổ phần Đầu tư Trường Đại Lộc về việc giảm vốn điều lệ từ 219 tỷ đồng xuống còn 123 tỷ đồng.
- Chuyển nhượng 5.560.830 cổ phần tại Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc tương đương 45,21% vốn điều lệ cho Ông Vương Thanh Tùng với giá trị chuyển nhượng là 58.388.715.000 đồng (Tương ứng 10.500 đồng/cổ phần).
- Nhận chuyển nhượng 3.690.000 cổ phần tại Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc tương đương 30% vốn điều lệ từ Ông Vương Thanh Tùng với giá trị chuyển nhượng là 76.729.860.000 đồng (Tương ứng 20.794 đồng/cổ phần).
- Chuyển nhượng 3.690.000 cổ phần tại Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc tương đương 30% vốn điều lệ cho ông Trần Văn Huyền Giá trị chuyển nhượng là 76.729.860.000 đồng (Tương ứng 20.794 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024 của Hội đồng Quản trị về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc. Thời hạn thanh toán hết số tiền theo hợp đồng chuyển nhượng trước ngày 26/4/2025. Hợp đồng chuyển nhượng được thanh lý sau khi ông Trần Văn Huyền hoàn thành nghĩa vụ tài chính.
- Nhận chuyển nhượng 5.800.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình tương đương 12,6% vốn điều lệ từ Ông Trần Văn Huyền với giá trị chuyển nhượng là 58.000.000.000 đồng (Tương ứng 10.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 18/3/2024 của Hội đồng Quản trị về việc đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình.
- Chuyển nhượng 405.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình tương đương 3% vốn điều lệ cho Ông Trần Văn Hưởng với giá trị chuyển nhượng là 4.050.000.000 đồng (Tương ứng 10.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 06-2/NQ-HĐQT ngày 17/6/2024 của Hội đồng Quản trị về việc thoái một phần vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình
- Chuyển nhượng 5.395.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình tương đương 39,963% vốn điều lệ cho ông Trần Văn Huyền với giá trị chuyển nhượng là 53.950.000.000 đồng (Tương ứng 10.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024 của Hội đồng Quản trị về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình. Thời hạn thanh toán hết số tiền theo hợp đồng chuyển nhượng trước ngày 30/12/2024. Hợp đồng đã được thanh lý tại ngày 27/2/2025
- Chuyển nhượng 3.105.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần Hoàng Long Mộc Châu tương đương 15% vốn điều lệ cho Ông Trần Văn Hưởng với giá trị chuyển nhượng là 31.050.000.000 đồng (Tương ứng 10.000 đồng/cổ phần).

### 3. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	729,992	727,593	-0.33%
Doanh thu thuần	72,656	86,951	19.68%



Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	39,163 (463)	52,081 (642)	32.98% -38.68%
Lợi nhuận khác	5,245	29,304	458.75%
Lợi nhuận trước thuế	3,441	27,945	712.04%
Lợi nhuận sau thuế			
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

*b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0.252	0.438	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TS ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0.230	0.418	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.372	0.331	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.592	0.496	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	19.423	20.332	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.100	0.193	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.047	0.321	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.008	0.057	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.005	0.038	

*c. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

Tổng số cổ phần lưu hành:	40.500.000 cổ phần
Loại cổ phần:	Phổ thông
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng:	40.500.000 cổ phần
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	0 cổ phần





- Về cơ cấu tổ chức: Ổn định bộ máy tổ chức đối với các dự án đang vận hành và khai thác. Phát triển nguồn nhân lực và bộ máy tổ chức cho các dự án mới. Sắp xếp phù hợp với kế hoạch của Công ty đảm bảo hiệu quả cho từng vị trí, tinh giảm lực lượng lao động dư thừa.

- Chính sách quản lý: Tăng cường công tác quản lý nhân lực, kiểm soát mọi rủi ro, thường xuyên kiểm tra giám sát sản xuất tại nhà máy, các dự án đang triển khai tại các Công ty liên kết trong phạm vi quyền hạn. Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý phù hợp với các văn bản chính sách chế độ hiện hành và tình hình thực tế của Công ty, thắt chặt quản lý nội bộ, gắn trách nhiệm đến từng vị trí làm việc trong Công ty từ Ban điều hành đến CBCNV, người lao động.

## **2. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Tiếp tục kinh doanh sản xuất điện tại các nhà máy thủy điện hiện có, đảm bảo quyền lợi cao nhất cho các nhà đầu tư, thu nhập đảm bảo cho CBCNV và người lao động.

- Thoái vốn từ 02 khoản đầu tư là Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc và Công ty cổ phần SHP Ninh Bình

- Tập trung nghiên cứu đầu tư các dự án về năng lượng:

+ Nghiên cứu mua lại các dự án thủy điện đã phát có công suất từ 10 đến 15 MW, vận dụng chính sách tín dụng hiện nay, thực hiện tái cấu trúc các dự án này đảm bảo chỉ đầu tư một phần nguồn vốn, phần còn lại dòng tiền dự án đảm bảo trang trải đủ nguồn trả nợ.

+ Nghiên cứu mua một đến hai dự án thủy điện có công suất từ 20-25 MW với tổng mức đầu tư kiến từ 600 – 800 tỷ đồng, các dự án này cơ bản đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và đảm bảo dự án có hiệu quả kinh tế. Công ty tự tổ chức triển khai đầu tư, trên cơ sở nguồn vốn hiện có và vốn kết dư các năm tới cũng như huy động các nguồn vốn khác hợp lý, đảm bảo tổ chức triển khai nhanh gọn và hiệu quả.

+ Nghiên cứu dự án về điện gió, mặt trời, điện sinh khối tùy theo chính sách của nhà nước và hiệu quả các dự án.

- Nghiên cứu các dự án về các cụm công nghiệp, khu nhà ở có tổng mức đầu tư vừa phải và có tính thanh khoản cao.

- Tập trung công tác quản lý và tái cơ cấu các khoản đã đầu tư, đảm bảo cân đối các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty phù hợp, hiệu quả.

## **3. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:**

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của nhà nước về môi trường, thực hiện giám sát, đánh giá môi trường tại khu vực nhà máy thủy điện, dự án theo quy định tại báo cáo ĐTM và Giấy phép khai thác và sử dụng nước mặt đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty**



- Các nhà máy đã thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ các tổ máy và thiết bị của nhà máy hàng tuần, tháng và năm theo kế hoạch. Trong quá trình thực hiện luôn có báo cáo đánh giá kết quả đã đạt được để đưa ra hướng xử lý kịp thời khi có phát sinh.

- Các nhà máy phát điện tối đa sản lượng vào khung giờ cao điểm mùa khô; Mùa mưa tăng cường trực vớt rác khi nước lũ về để không suy giảm công suất phát điện của các tổ máy hoặc phải dừng máy do tắc rác củi gây ra.

- Tổ chức thanh thải lòng hồ nâng cao dung tích hữu ích của hồ chứa các nhà máy, qua đó giúp tăng được hiệu suất và khả năng điều tiết hồ chứa các nhà máy vào mùa khô.

- Các nhà máy lập kế hoạch kiểm tra giám sát hàng tuần, hàng tháng hệ thống kênh và hầm dẫn nước, tuyến đường dây truyền tải.

- CBCNV các nhà máy không ngừng học hỏi, tham gia các lớp đào tạo để nâng cao tay nghề trong công tác quản lý và vận hành nhà máy.

- Kết quả các công tác sửa chữa và bảo dưỡng định kỳ tại các nhà máy trong các năm đã thực hiện rất nghiêm túc và đạt kết quả tốt, cán bộ công nhân vận hành nhà máy đã nâng cao tay nghề, thực hiện các công việc xử lý sự cố nhanh chóng để đưa các tổ máy vào hoạt động, vận hành các tổ máy đảm bảo an toàn và hiệu quả.

- Không ngừng bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp trên cơ sở cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty để đạt hiệu quả cao nhất.

- Mua bảo hiểm rủi ro tài sản (bao gồm bảo hiểm cháy nổ bắt buộc) và bảo hiểm công trình kỹ thuật dân dụng đã hoàn của các nhà máy thủy điện.

- Công tác phòng chống bão lụt và cứu nạn cứu hộ tại nhà máy: Thực hiện tốt công tác chuẩn bị, luôn chủ động, sẵn sàng trong công tác Phòng chống lụt bão đảm bảo an toàn đập, hồ chứa và các hạng mục công trình, đặc biệt trong năm tuy các nhà máy chịu sự ảnh hưởng của cơn bão YAGI mạnh nhất trong 70 năm qua, nhưng nhờ chủ động trong công tác ứng phó, các nhà máy đã vận hành an toàn, hiệu quả, không chịu thiệt hại do ảnh hưởng của cơn bão.

- Công ty cũng đã tái cấu trúc lại các khoản nợ, giảm thiểu được chi phí lãi vay, qua đó nâng cao được hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Trong năm 2024, Công ty cũng đã thoái vốn khỏi mảng bất động sản khu công nghiệp, tập trung vào sản xuất kinh doanh điện năng.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**



Việc giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty. Tổng giám đốc Công ty đã bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ Công ty. Khi có các vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết của Tổng giám đốc đều xin ý kiến HĐQT để tổ chức thực hiện. Trong năm 2024, Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, điều hành Công ty tiết kiệm chi phí, an toàn trong sản xuất, hoạt động đúng pháp luật, được người lao động trong Công ty tín nhiệm, quan hệ tốt với các đối tác, các cơ quan quản lý nhà nước. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Công ty với Nhà nước về các loại thuế và phí.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, kế hoạch đầu tư và kế hoạch tài chính thận trọng, tối ưu, tiết kiệm tối đa các loại chi phí.
- Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý Công ty khoa học phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của nhà nước, phù hợp với mô hình thực tế của công ty để phục vụ công tác điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.
- Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo Điều lệ hoạt động của Công ty, Luật Doanh nghiệp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hàng năm phê duyệt chi phí và bố trí lực lượng cán bộ quản lý tham gia các lớp đào tạo chuyên ngành phù hợp với mô hình SXKD của Công ty.
- Giám sát điều hành công tác SXKD đối với Ban điều hành Công ty, đưa ra các giải pháp chỉ đạo tối ưu. Chỉ đạo giám sát kịp thời chấn chỉnh hệ thống quản lý, đảm bảo hiệu quả và tính minh bạch.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

- a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị gồm 03 Thành viên, trong đó có 01 Thành viên không điều hành

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Ông Trần Văn Ngu	Chủ tịch HĐQT	13.937.850	34,41%	Cá nhân sở hữu
2	Bà Trần Thị Hằng	Thành viên HĐQT	0	0%	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
3	Ông Trần Văn Huyền	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của BTGD để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2023. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính kiểm toán năm, bán niên; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm, bán niên; Báo cáo thường niên; Báo cáo tài chính Quý, bán niên soát xét theo quy định của pháp luật trong năm.

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 vào ngày 26/07/2024;

- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024;
- Thực hiện các Dự án đầu tư hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí;
- Vận hành 03 nhà máy thủy điện hoạt động hiệu quả;
- Nghiên cứu và triển khai các Dự án mới có tiềm năng;
- Giám sát, chỉ đạo Công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;

- Giám sát hoạt động quản lý của BTGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra;

- Các cuộc họp HĐQT trong năm 2024:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Trần Văn Ngu	3	100%	Không
2.	Bà Trần Thị Hằng	3	100%	Không
3.	Ông Trần Văn Huyền	9	100%	Không



\* Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
<b>I. Nghị quyết</b>				
1.	01/NQ-HĐQT	28/02/2024	Nghị quyết v/v Cử người đại diện quản lý 100% phần vốn tại Công ty CP ĐT Trường Đại Lộc	100%
2.	02/NQ-HĐQT	13/03/2024	Nghị quyết v/v Đặt cọc mua cổ phần Công ty CP Nhà máy giấy Hưng Hà Ninh Bình	100%
3.	03/NQ-HĐQT	18/03/2024	Nghị quyết v/v Thoái vốn đầu tư tại Công ty CP Đầu tư Trường Đại Lộc và đầu tư mua cổ phần Công ty CP SHP Ninh Bình	100%
4.	03A/NQ-HĐQT	19/03/2024	Nghị quyết v/v Cử người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty CP SHP Ninh Bình	100%
5.	04/NQ-HĐQT	25/04/2024	Nghị quyết v/v Gia hạn hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
6.	05/NQ-HĐQT	08/05/2024	Nghị quyết v/v Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
7.	06-1/NQ-HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết v/v Thoái vốn đầu tư tại Công ty CP Hoàng Long Mộc Châu	100%
8.	06-2/NQ-HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết v/v Thoái một phần vốn đầu tư tại Công ty CP SHP Ninh Bình	100%
9.	07/NQ-HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết v/v Thông qua phương án đầu tư mua cổ phần Công ty CP Đầu tư Trường Đại Lộc	100%
10.	08/NQ-HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết v/v Cử người đại diện quản lý 100% phần vốn tại Công ty CP Đầu tư Trường Đại Lộc	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11.	09/NQ-HĐQT	05/07/2024	Nghị quyết v/v Tiếp nhận đơn từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT, BKS và bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	100%
12.	10/NQ-HĐQT	05/07/2024	Nghị quyết v/v Thoái hết phần vốn đầu tư tại Công ty CP SHP Ninh Bình và Công ty CP Đầu tư Trường Đại Lộc	100%
13.	11/NQ-HĐQT	06/07/2024	Nghị quyết v/v Bán thanh lý tài sản cố định không còn nhu cầu sử dụng	100%
14.	12-1/NQ-HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết v/v Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty (kèm Đơn xin từ nhiệm)	100%
15.	12-2/NQ-HĐQT	10/07/2024	Nghị quyết v/v Miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty (kèm Đơn xin từ nhiệm)	100%
16.	14/NQ-HĐQT	15/07/2024	Nghị quyết v/v Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD Công ty (kèm Đơn xin từ nhiệm)	100%
17.	15/NQ-HĐQT	22/07/2024	Nghị quyết vv bổ nhiệm Phó tổng giám đốc Công ty	100%
18.	16/NQ-HĐQT	19/07/2024	Nghị quyết vv thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người nội bộ của Công ty	100%
19.	17/NQ-HĐQT	23/07/2024	Nghị quyết vv Bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
20.	22/NQ-HĐQT	01/08/2024	Nghị quyết vv Thông qua ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC cho năm tài chính 2024	100%



Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21.	248/NQ-HĐQT	23/08/2024	Nghị quyết vv Bổ nhiệm phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty	100%
22.	24/NQ-HĐQT	24/8/2024	Thông qua Phương án và Dự toán thanh thải lòng hồ nhà máy thủy điện Nậm Công và Nậm Sỏi năm 2024	100%
23.	25/NQ-HĐQT	30/08/2024	Nghị quyết vv miễn nhiệm phó tổng giám đốc công ty	100%
24.	25-1/NQ-HĐQT	07/10/2024	Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh Quý III/2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2024	100%
25.	25-2/NQ-HĐQT	15/10/2024	Phê duyệt chi bổ sung lương do hoàn thành kế hoạch SXKD 09 tháng đầu năm 2024	100%
26.	26/NQ- HĐQT	02/11/2024	Nghị quyết vv miễn nhiệm và bổ nhiệm kế toán trưởng công ty	100%
27.	26-1/NQ-HĐQT	05/11/2024	Phê duyệt chi bổ sung lương do hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2024	100%
28.	27/NQ- HĐQT	05/12/2024	Nghị quyết bổ nhiệm Phó Tổng Giám Đốc Công ty	100%
29.	28/NQ- HĐQT	16/12/2024	Thông qua phương án tăng vốn góp tại Công ty cổ phần thủy điện Nậm Công Sơn La	100%
30.	29/NQ- HĐQT	20/12/2024	Ban hành Quy chế trả lương đối với bộ phận gián tiếp tại Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Tây Bắc	100%

## 2. Ban Kiểm soát

### a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Đại diện cổ đông
1	Ông Lưu Văn Hồ	TB. kiểm soát	0	0	
2	Ông Trần Văn Phúc	Thành viên	0	0	
3	Bà Trần Thị Trinh	Thành viên	0	0	

*b. Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, trong năm 2024, BKS đã thực hiện được những công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý của Công ty;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn của Công ty;
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp của cổ đông Công ty;
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2024;
- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với HĐQT, BTGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý khác BKS thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD trong quá trình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, BTGD tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành công việc.

Trong năm 2024, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BTGD trong quá trình các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ cũng như không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của HĐQT, BTGD.



### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

#### a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Việc chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS tuân thủ theo quy định của Công ty về chế độ thù lao đối với các thành viên HĐQT và thành viên BKS, được ĐHCĐ thông qua tại kỳ họp ĐHCĐ thường niên năm 2024 và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

- Thù lao cho Chủ tịch và các thành viên HĐQT, thư ký HĐQT là 5 triệu VND/người/tháng.
- Thù lao cho Trưởng BKS và các Thành viên BKS là 5 triệu VND/tháng.

Ban Tổng Giám đốc hưởng lương, thưởng theo thỏa thuận trong hợp đồng lao động và không có chế độ thù lao.

#### b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Trần Văn Huyền	Người nội bộ	2.227.500	5,5%	0	0%	Bán cổ phiếu
2	Dương Văn Quyền	Người nội bộ	120	0,29%	0	0%	Bán cổ phiếu
3	Trần Đức Hậu	Người nội bộ	100	0,25%	0	0%	Bán cổ phiếu
4	Trần Văn Ngư	Người nội bộ	0	0%	13.937.850	34,41%	Mua cổ phiếu
5	Công ty cổ phần đầu tư phát triển An Khánh Hưng	Người liên quan người nội bộ	0	0%	6.317.000	15,6%	Mua cổ phiếu

#### c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Trong năm, Công ty nhận chuyển nhượng 10.000 cổ phiếu phổ thông của Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm Công Sơn La từ Ông Trần Văn Huyền.
- Chuyển nhượng 3.690.000 cổ phần tại Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc tương đương 30% vốn điều lệ cho ông Trần Văn Huyền Giá trị chuyển nhượng là 76.729.860.000 đồng (Tương ứng 20.794 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024 của Hội đồng Quản trị về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc. Thời hạn thanh toán hết số tiền theo hợp đồng chuyển nhượng trước ngày 26/4/2025. Hợp đồng chuyển nhượng được thanh lý sau khi ông Trần Văn Huyền hoàn thành nghĩa vụ tài chính.
- Nhận chuyển nhượng 5.800.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình tương đương 12,6% vốn điều lệ từ Ông Trần Văn Huyền với giá trị chuyển nhượng là 58.000.000.000

đồng (Tương ứng 10.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày 18/3/2024 của Hội đồng Quản trị về việc đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình.

- Chuyển nhượng 5.395.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình tương đương 39,963% vốn điều lệ cho ông Trần Văn Huyền với giá trị chuyển nhượng là 53.950.000.000 đồng (Tương ứng 10.000 đồng/cổ phần) theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT ngày 05/7/2024 của Hội đồng Quản trị về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần SHP Ninh Bình. Thời hạn thanh toán hết số tiền theo hợp đồng chuyển nhượng trước ngày 30/12/2024. Hợp đồng đã được thanh lý tại ngày 27/2/2025

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Công bố thông tin và nộp báo cáo theo đúng quy định hiện hành của cơ quan quản lý nhà nước.

## VI. Báo cáo tài chính:

### 1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”

### CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (84) 24 3 783 2121 Fax: (84) 24 3 783 2121

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Địa chỉ website công bố, cung cấp Báo cáo tài chính: <https://ned.vn/>)

Sơn La, ngày 10 tháng 04 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

CHỦ TỊCH



TRẦN VĂN NGƯ